

Số: 777/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 11, ngày 18 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 708/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Sĩ Thừa V; sinh năm 1989; địa chỉ thường trú: 180/10a L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: A lô A, Đ, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đặng Thúy P; sinh năm 1991; địa chỉ thường trú: 115/6/4 L, Phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Sĩ Thừa V và bà Đặng Thúy P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 25 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/4/2019 không còn giá trị).

- Về con chung: 02 con chung là trẻ Sĩ Quốc B (nam, sinh ngày 01/6/2020) và trẻ Sĩ Quốc T (nam, sinh ngày 09/7/2021). Hai bên thỏa thuận bà Đặng Thúy P là

người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Hai bên tự thoả thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Sĩ Thừa V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí sơ thẩm: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Sĩ Thừa V và bà Đặng Thúy P chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông V và bà P đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023411 ngày 05/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q11;
- UBND Phường 10, Quận 11
- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Tô Đông Đức